

CHỈ SỐ CHÍNH	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	428.1	-5.9	-1.4%	78.2	108.1%	4.7	60	178	63	9.4x
HnxIndex	72.1	-1.5	-2.0%	55.9	56.3%	4.0	52	233	34	7.5x
20 CP vốn hóa lớn nhất	468.5	-7.2	-1.5%	9.9	25.6%	10.7	1	15	4	6.6x
25 CP vốn hóa trung bình	193.5	-5.0	-2.5%	22.5	58.6%	2.3	2	21	2	7.4x
25 CP vốn hóa nhỏ	350.3	31.8	10.0%	31.8	134.7%	0.5	1	22	2	6.5x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	276.7	-2.0	-0.7%	6.2	23.7%	10.4	1	22	2	
Chứng khoán	206.7	-7.6	-3.5%	19.2	51.0%	0.2	0	21	4	
Xây dựng	240.1	-9.0	-3.6%	17.6	124.2%	2.3	4	17	4	
Bất động sản (trừ VIC)	244.1	-5.0	-2.0%	24.4	117.9%	1.2	4	17	4	
Thực phẩm (trừ MSN)	504.8	-3.1	-0.6%	2.1	12.3%	0.1	6	10	9	

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	11,011	-179.8	-1.6%
Mỹ: S&P	1,151	-24.3	-2.1%
Anh: FTSE	5,190	-54.0	-1.0%
Nhật: Nikkei 225	8,701	85.6	1.0%
Trung Quốc: Hang Seng	18,011	-119.5	-0.1%

GIÁ HÀNG HÓA	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trd/lượng)	44.3	-0.1	-0.3%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,839.7	22.4	1.2%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	88.8	-0.5	-0.6%

KINH TẾ VĨ MÔ	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ	Chỉ số	Thay đổi	%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	1,000	0	0%
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.30	0.02	0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.30	-0.03	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.42	-0.03	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.75	0.05	0.4%

Tỷ giá	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
VND/USD (tự do)	21,230	21,270	0/0

(Nguồn: Vietinbank)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã chính thức cấp giấy phép cho nhập khẩu vàng đối với các đơn vị kinh doanh. Tuy nhiên, giải pháp này vẫn không thể làm cho giá trong nước bám sát được giá thế giới.
- NHNN ban hành Thông tư số 30/2011/TT-NHNN quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt nam, đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 6%/năm, tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng trở lên là 14%/năm.
- Dữ liệu từ Tổng cục Thống kê cho thấy, cơ quan này tiếp tục đánh giá tình hình xuất khẩu không được thuận lợi trong tháng này và nhập siêu sẽ lại gia tăng.

Quốc tế

- Tính đến thời điểm này, ngoài Phần Lan, thỏa thuận mở rộng quy mô Quỹ ổn định tài chính châu Âu EFSF từ 440 tỷ euro hiện nay lên 780 tỷ euro đã được Pháp, Italy, Bỉ, Tây Ban Nha, Luxembourg và Slovenia phê chuẩn.
- Yên, USD tăng so với hầu hết các đồng tiền giao dịch chủ chốt trước lo ngại khủng hoảng châu Âu ảnh hưởng xấu tới tăng trưởng toàn cầu.
- Theo các chuyên gia kinh tế tham gia khảo sát của Bloomberg, kế hoạch 447 tỷ USD tạo việc làm của Tổng thống Obama sẽ có thể ngăn kinh tế Mỹ suy thoái vào năm 2012 bằng cách duy trì tăng trưởng và giảm tỷ lệ thất nghiệp.

GAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Đến 9h45, đợt cắt lỗ mạnh kéo VN-Index tạo đáy giảm 8,95 điểm. Đợt phục hồi ngắn nối tiếp kéo dài đến 10h15, VN-Index hồi lên đỉnh với mức giảm chỉ còn 0,59 điểm. Đợt cuối áp lực bán gia tăng mạnh đã ép hầu hết các cổ phiếu suy giảm trở lại. Một số cổ phiếu thụt lùi rất mạnh như BVH, MSN, VIC, SSI. Những mã thanh khoản hàng đầu trên HNX cũng yếu đi đáng kể. KLS đóng cửa giảm 2,52% so với đỉnh; VND: 5,13%; PVX: 3,42%; VCG 4,55%...
- Việc rất nhiều các cổ phiếu dao động mạnh, hồi giá vượt khỏi tham chiếu nhưng lại giảm trở lại về cuối ngày phản ánh áp lực bán đã lại tăng lên. Cả VN-Index lẫn HNX-Index đều phản ánh xu hướng giảm trở lại và nhiều mã phải đóng cửa ở giá thấp nhất.

Giao dịch khối ngoại

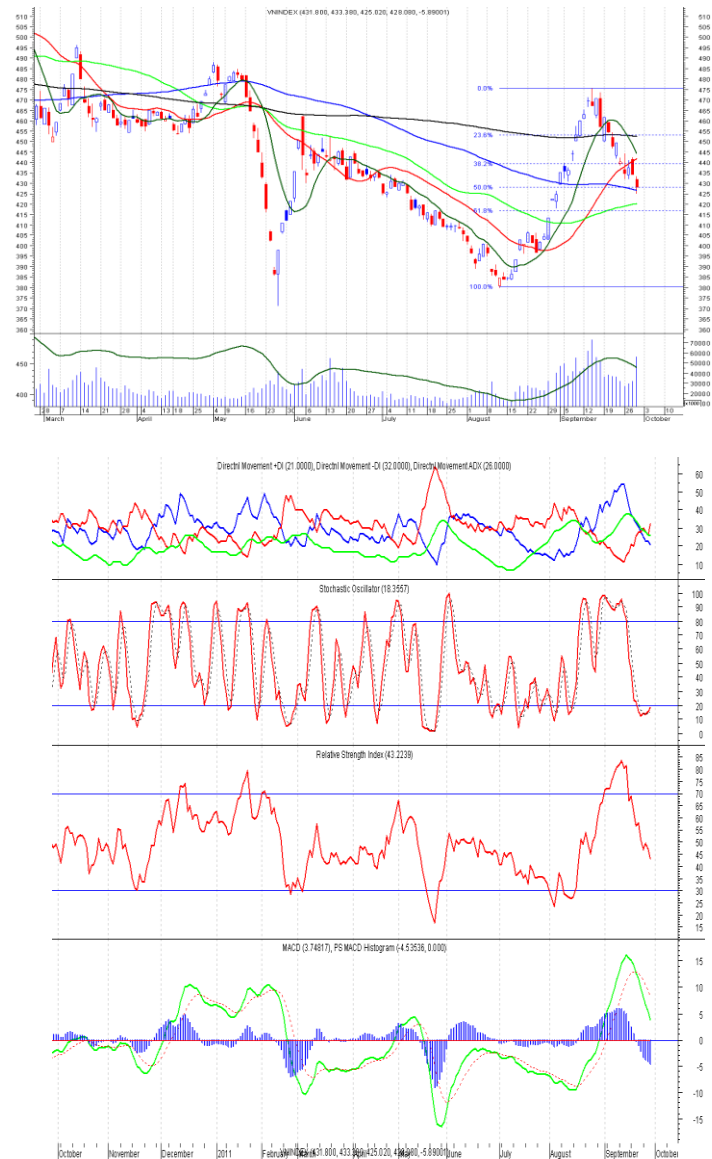
- Trên HSX, khối ngoại tăng mua vào với giá trị trên 165 tỷ đồng, gấp hơn 2 lần phiên trước. Giá trị mua ròng giảm từ 103 tỷ đồng phiên trước xuống còn 5 tỷ đồng. Nếu tính theo giá trị, khối ngoại bán ròng phiên thứ 8 liên tiếp. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng IJC với giá trị trên 41 tỷ đồng, sau khi bán ròng gần 10 tỷ đồng 3 phiên trước. Các cổ phiếu FPT, KDC, ITC, PNJ...cũng được mua ròng trong phiên với giá trị từ 3,5 tỷ đến 6,5 tỷ đồng.
- Trên HNX, khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp, tuy nhiên giá trị bằng 1/4 phiên trước, khoảng 520 triệu đồng. KLS và PVX được mua ròng nhiều nhất lần lượt là 2 tỷ và 1 tỷ đồng. Trong khi đó, không cổ phiếu nào bị bán ròng trên 1 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

Lượng bán mạnh giá thấp khiến thị trường giảm sâu và khối lượng tăng mạnh thể hiện tâm lý muốn thoát khỏi thị trường hiện tại. Các mốc quan trọng của VN-Index ứng với Fibonacci Retracement 38.2% và 50% đang lần lượt bị phá vỡ.

Khuyến nghị: Trong ngắn hạn, nhà đầu tư nên thận trọng, ưu tiên bảo toàn vốn ở mức độ tối đa.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	440
Kháng cự 2	480
Vùng hỗ trợ 1	428
Vùng hỗ trợ 2	420

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Giảm
KLGD	Tăng

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- EVE** Từ ngày 3/10/2011 - 3/12/2011, ông Nguyễn Văn Đào - thành viên Hội đồng Quản trị; Giám đốc hành chính - nhân sự Công ty Cổ phần Everpia Việt Nam (**EVE**) đăng ký bán 10.350 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 10.350 cổ phiếu, nhằm điều chỉnh vốn đầu tư.
- PGD** Từ ngày 3/10/2011 - 3/12/2011, Công ty Cổ phần Thương mại Tổng hợp Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (**PGD**) đăng ký bán 67.480 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 382.500 cổ phiếu, chiếm 0,863% vốn điều lệ, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- PXM** Từ ngày 10/10/2011 - 10/12/2011, ông Trần Xuân Mơ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung (**PXM**) đăng ký mua 200.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 240.000 cổ phiếu, nhằm gắn bó trách nhiệm với công ty.
- HVG** Từ ngày 30/9/2011 - 30/12/2011, ông Dương Ngọc Minh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hùng Vương (**HVG**) đăng ký mua 1.000.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 20.118.000 cổ phiếu, chiếm 31% vốn điều lệ, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

Lượng bán mạnh giá thấp khiến thị trường giảm sâu và khối lượng tăng mạnh thể hiện tâm lý muốn thoát khỏi thị trường hiện tại. Các mốc quan trọng của HNX-Index ứng với Fibonacci Retracement 38.2% và 50% đã lần lượt bị phá vỡ. Đặc biệt, phiên ngày 29-09, HNX-Index đã xuyên thủng EMA(50).

Khuyến nghị: Trong ngắn hạn, nhà đầu tư nên thận trọng, ưu tiên bảo toàn vốn ở mức độ tối đa.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	73
Kháng cự 2	74.5
Vùng hỗ trợ 1	72
Vùng hỗ trợ 2	71

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Tăng

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- AVS** Từ ngày 30/9/2011 - 29/11/2011, ông Nguyễn Khắc Lạc - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt (AVS) đăng ký bán 500.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- CMI** Từ ngày 29/9/2011 - 22/11/2011, ông Trương Xuân Đoàn - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cavico Khoáng sản và Công nghiệp (CMI) đăng ký bán 50.000 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân.
- HTC** Từ ngày 29/9/2011 - 25/11/2011, ông Lê Văn My - Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (HTC) đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần.
- PGS** Từ ngày 29/7/2011 - 23/9/2011, ông Nguyễn Đăng Trình - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam (PGS) đăng ký bán 16.500 cổ phiếu, đã bán 6.500 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 10.000 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ.

HSX

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
PTC	4.97%	366.6	VKP	-5.60%	17.2
SJD	4.88%	40.4	ELC	-4.99%	39.5
TNC	4.88%	363.2	NTB	-4.88%	286.3
ACC	4.86%	0.0	STT	-4.79%	27.6
VTB	4.85%	0.1	DVD	-4.76%	3.4

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
SVN	13.80%	18	TVD	-11.43%	1.0
HST	9.35%	20.7	SRA	-10.13%	89.3
DNY	9.21%	40.9	SSS	-10.00%	10.5
DPC	9.09%	2	PIV	-9.68%	1.1
VC2	9.09%	1.1	CIC	-8.86%	96.9

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	1.82%	2829.3	STB	1.99%	40.4
IJC	1.99%	9029.3	IJC	2.73%	129.6
PXL	2.12%	3376.6	VIC	1.82%	31.8
PVT	1.39%	3200.6	KDC	2.12%	5.7
KDC	1.49%	159.9	FDC	0.98%	0.0

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
PVX	2.42%	2914.4	PVX	2.42%	34.0
KLS	3.20%	5300.0	KLS	3.20%	63.3
VND	2.42%	5278.4	VND	1.34%	62.4
IDJ	2.56%	3222.8	VCG	2.42%	29.3
VCG	1.34%	2181.6	PGS	0.00%	27.7

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
IJC	13.9	-1.4%	2,828.5	VIC	100.0	1.0%	526.4
ITC	12.8	-2.3%	297.7	ITA	10.1	-3.8%	337.5
LCG	13.6	-0.7%	186.9	DPM	32.0	-0.9%	219.2
REE	11.4	-2.6%	168.4	STB	14.2	0.0%	99.0
KDC	35.7	0.0%	151.4	GMD	24.2	-1.2%	70.6

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
KLS	11.9	-4.0%	183.7	VND	11.7	-5.7%	84.0
PVX	11.7	-3.3%	92.7	VCG	13.7	-4.9%	51.0
VCG	13.2	-6.4%	52.4	PVS	16.5	-2.4%	45.3
SHS	5.8	-6.5%	23.7	THV	6.3	-6.0%	40.0
VCS	24.0	4.4%	21.6	SME	4.4	-6.4%	35.0

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên Hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.8) 3519 0142

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606